TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196 /2019/HS-ST
Ngày 27 - 6 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 188 /2019/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2019/HSST-QĐ ngày 17/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tài Đ, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 4 xã V huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tài T, sinh năm 1961 và con bà Trương Thị Xuân H, sinh năm 1969; có vợ tên Vũ Thị H, sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2013; tiền sự, tiền án: Không có. Bị bắt tạm giam ngày 14/02/2019, có mặt.

- *Bị hại*: Chị Ngô Thị Đ1, sinh năm 1995; thường trú: Ấp T xã P, huyện R, tỉnh Bạc Liêu, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/02/2019 bị cáo Nguyễn Tài Đ mua 200.000 đồng ma túy của người tên Xuyên (không rõ nhân thân) ở khu vực phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đến 22 giờ 30 phút ngày 14/02/2019, Đ mang theo 02 liều ma túy đặt dịch vụ xe Grap của anh Nguyễn Văn K chở đến siêu thị Big C địa chỉ phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An gặp bạn nhưng không gặp, Đ nói anh K "chở về phòng trọ", khi cả hai lưu thông đến trước số nhà 166 đường Nguyễn Trãi thuộc khu phố

Thống Nhất 1, phường Dĩ An. Đ bị lực lượng công an phường Dĩ An kiểm tra hành chính thu giữ ma túy và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Quá trình điều tra Đ khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 11/02/2019, Đ mang theo 01 con dao dài 20cm bằng kim loại (lưỡi dao nhọn, cán dao và vỏ dao màu đỏ) đi bộ từ phòng ở trọ ra ghế đá ngồi chờ có ai đi qua cướp tài sản. Khoảng 03 giờ cùng ngày Đ gặp chị Ngô Thị Đ1 (chị Đ1 quen biết Đ qua mạng Zalo) đi bộ ngang qua, Đ đi đến chặn chị Đ1 lại nói "cho xin cái điện thoại" chị Đ1 trả lời "không có giỡn", Đ lấy dao dí lưỡi dao sát nào hông chị Đ1 nói "đưa cho 200.000 đồng không đưa là không xong", chị Đ1 lấy tiền đưa Đ 200.000 đồng, ngày 15/02/2019 chị Đ1 gửi đơn đến Công an phường Dĩ An trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài 20 cm (lưỡi dao nhọn, bằng kim loại, cán dao và vỏ dao màu đỏ); 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 170 /MT-PC54 ngày 20/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 túi nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,0736 gam (ký hiệu M1) loại Ketamine; 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng khối lượng 0,1429 gam (ký hiệu M2) loại Methamphetamine;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đ1 không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường 200.000 đồng.

Cáo trạng số 212/CT- VKS ngày 11/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tài Đ về tội "Cướp tài sản", theo quy định điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 07 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Đ chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 8 năm đến 9 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đ nộp lại 200.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy dao, ma túy, túi đựng ma túy.

Bị cáo Đ không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng, rất hối hận việc đã làm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/02/2019, lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai bị cáo Nguyễn Tài Đ thể hiện vào khoảng 3 giờ ngày 11/02/2019, bị cáo Đ sử dụng 01 dao dài khoảng 20 cm bằng kim loại, lưỡi dao nhọn dí lưỡi dao sát nào hông chị Ngô Thị Đ1 để chiếm đoạt 200.000 đồng. Ngày 14/02/2019, bị cáo Đ cất giữ khối lượng 0,0736 gam loại Ketamine; 0,1429 gam loại Methamphetamine để sử dụng. Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 35, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định điểm d (Sử dụng phương tiện nguy hiểm) khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 212/CT – VKS ngày 11/6/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đ cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ đã tự thú (đối với tội cướp tài sản); quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba. Tình tiết trên được quy định điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đ có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Đ phạm 02 tội trong đó có tội thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 15 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo ngoài việc xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị Đ1 được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Nhất là trong tình hình hiện nay tại địa bàn dân cư thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tình trạng sử dụng ma túy, mua bán trái phép chất ma túy diễn ra hết sức phức tạp, ma túy cũng là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác phát sinh như cướp tài sản, trộm cắp tài sản xảy ra nhiều. Do vậy, cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đ để bị cáo tự cải tạo rèn luyện sau này không vi phạm nữa, cũng như việc răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đối với tội Cướp tài sản bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt mức án dưới khung hình phạt đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thị Đ1 không yêu cầu bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy, túi đựng ma túy, 01 dao dài khoảng 20 cm cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, xử lý vật chứng cũng như mức hình phạt đối với bị cáo Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với tội Cướp tài sản đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc. Do vậy, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đ mức hình phạt thấp hơn so với mức đề nghị.

[8] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Đ phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài Đ phạm tội Cướp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168, điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài Đ 06 (sáu) năm tù về tội "Cướp tài sản".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài Đ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Tài Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2019.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài khoảng 20 cm (lưỡi dao nhọn bằng kim loại, cán dao và vỏ dao màu đỏ); 01 túi xách màu đen đựng ma túy; khối lượng ma túy còn lại sau giám định 0.0380 gam (M1) và 0,1145 gam (M2). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Tài Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh